

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Ích

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc

2. Bà Dương Thị Vui

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1979; Nơi sinh: xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Họ và tên cha: Vũ Đình U, sinh năm 1951, hiện đang ở xóm T, Đ, N, Nam Định; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1949, đã chết. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Đới Thị P, sinh năm 1980, hiện đang ở xóm T, Đ, N, Nam Định. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Vũ Văn C bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 21/7/2023 đến ngày 27/7/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay.

2. Họ và tên: **Phạm Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981; Nơi sinh: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm D, xã N,

huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 12/12. Họ và tên cha: Phạm Quang L, sinh năm 1954; Họ và tên mẹ: Trần Thị T1, sinh năm 1956, cả hai hiện đang ở tại xóm D, N, N, Nam Định. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1991, hiện đang ở xóm D, xã N, huyện N, Nam Định (đã ly hôn). Con: Có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 135 ngày 18/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo Phạm Văn T bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 21/7/2023 đến ngày 27/7/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay.

* Người chứng kiến: Ông Đồng Văn K, sinh năm 1963.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo; vắng mặt người chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 21/7/2023, do không biết chỗ mua ma túy, Vũ Văn C, sinh năm 1979, ở Xóm T, Đ, N, Nam Định đến nhà Phạm Văn T, sinh năm 1981, ở Xóm D, N, N, Nam Định rủ và đưa cho T 300.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng chung, T đồng ý. Phạm Văn T nhờ xe người đi đường đến khu vực bến phà T. Sau đó đến xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình gặp và mua của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T mang số Heroine vừa mua được về nhà chia thành 02 gói nhỏ, đưa cho C 01 gói, còn T cất giữ 01 gói để cùng nhau sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã N, huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ ở lòng bàn tay trái của T 01 gói nhỏ, vỏ gói màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu M1); thu giữ ở túi quần bên phải phía trước của C 01 gói nhỏ, vỏ gói màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu M2). Tổ công tác Công an xã N đã dẫn giải Vũ Văn C, Phạm Văn T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trong quá trình điều tra các bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. (Bút lục số: 9-10, 51-68, 101-119, 23-24).

Tại bản kết luận giám định số 1174/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma

túy: Heroine (H). Khối lượng mẫu M1: 0,136 gam; Khối lượng mẫu M2: 0,169 gam.

Bản cáo trạng số 87/CT-VKS-NH ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố các bị cáo Vũ Văn C và Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Văn C từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù; xử phạt Phạm Văn T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Vũ Văn C và Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Vũ Văn C và Phạm Văn T đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người chứng kiến không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo Vũ Văn C và Phạm Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 21/7/2023; Vũ Văn C rủ và đưa 300.000 đồng cho Phạm Văn T để đi mua ma túy về sử dụng chung. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi T cùng C đang tìm nơi sử dụng tại nhà Phạm Văn T, ở Xóm D, N, N, Nam Định, thì bị tổ công tác Công an xã N phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người của T và C 0,305 gam Heroine. Trong vụ án này, Vũ Văn C giữ vai trò thứ nhất, còn Phạm Văn T với vai trò giúp sức cho Vũ Văn C.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn C và Phạm Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5.1] Về hình phạt: Từ phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo Vũ Văn C là người đã rủ và đưa tiền để bị cáo Phạm Văn T đi mua như vậy C giữ vai trò chủ mưu nên cần áp dụng hình phạt cao hơn bị cáo T mới đủ tính răn đe.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy gia đình hai bị cáo khó khăn, bị cáo không sở hữu tài sản có giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối người đàn ông bán ma túy cho Phạm Văn T ngày 21/7/2023 hiện không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện N không có căn cứ xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 1174/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của phòng K1 Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn C và bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 47 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều 106; 135, 136; 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C và bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 21(hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1174/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của phòng K1 Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02 tháng 11 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn C và bị cáo Phạm Văn T phải nộp mỗi người 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt các bị cáo. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã N;
- UBND xã Đ;
- Các bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Trần Trọng Ích